

Số: 03 /2017/QĐDS - ST

Ngày: 11/12/2017

Về việc: “Yêu cầu tuyên bố
một người mất tích”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN
Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thu Hà – Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Bà Hà Thị Bích Ngọc - Thư ký tòa án, Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên tham gia phiên họp:
Bà Lê Phương Thùy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 02/2017/TLST- VDS ngày 24 tháng 4 năm 2017 về yêu cầu “Tuyên bố một người mất tích” theo Quyết định mở phiên họp số: 04 /2017/QĐPH-ST ngày 01 tháng 11 năm 2017; Quyết định hoãn phiên họp số: 02/2017/QĐHPPH – VDS ngày 15/11/2017, đối với:

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Trần Ngọc H, sinh năm 1957
HKTT: SN 611, TDP 4, phường Ba Hàng, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Người được ông H ủy quyền tham gia phiên họp: Bà Trần Thị B, sinh năm 1959
HKTT: Số nhà 244, tổ 37, TT Đông Anh, huyện Đông Anh, TP Hà Nội.
(vắng mặt ông H, có mặt bà B)

2. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:.

2. 1. Ông Trần Ngọc S, sinh năm 1955 (vắng mặt)
HKTT: TDP 1, phường Ba Hàng, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

2. 2. Bà Trần Thị B, sinh năm 1959 (có mặt)
HKTT: tổ 37, TT Đông Anh, huyện Đông Anh, TP Hà Nội

2. 3. Chị Trần Thị Hồng N, sinh năm 1973 (có mặt)
HKTT: xóm Ấp Bắc, phường Đồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

3. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

Tại đơn yêu cầu và các lời khai tiếp theo, ông Trần Ngọc H yêu cầu Tòa án

tuyên bố mất tích đối với ông Trần Ngọc B, sinh năm 1968, nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: SN 203, tiểu khu 4, thị trấn Ba Hàng, huyện Phổ Yên, Thái Nguyên (nay là SN 611, TDP 4, phường Ba Hàng, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên) với lý do: Ông Hà Ngọc B là em trai của ông. Từ nhỏ ông Trần Ngọc B sống cùng bố mẹ ông tại xóm Đại Cát, xã Đồng Tiến, huyện Phổ Yên (nay là TDP Đại Cát, phường Đồng Tiến, thị xã Phổ Yên), ông B bị bệnh tâm thần từ nhỏ thường xuyên phải điều trị tại bệnh viện, nhưng ở thể nhẹ vẫn còn khả năng nhận thức hành vi, ông B chủ yếu ở cùng bố mẹ ở Đồng Tiến, thỉnh thoảng do ông ở Ba Hàng nên ông có đón ông B về sống cùng một thời gian. Vào khoảng tháng 10/2014 ông Bình ra sống hẳn tại gia đình ông nên ông đã tự đi làm thủ tục đăng ký tạm trú cho ông B mà không có ông B đi cùng. Sau khi làm xong thủ tục tạm trú được khoảng 1 tháng thì ông B có xin phép ông được đi chữa bệnh trong Nha Trang, không nói địa chỉ cụ thể. Sau này tìm hiểu thông tin ông được biết ở phường Vĩnh Hải, thành phố Nha Trang có cơ sở chữa bệnh tâm thần và gia đình cũng có đi tìm hiểu nhưng không có thông tin gì của ông Bình ở Nha Trang, cũng không ai biết là ông B có vào Nha Trang hay không, từ đó đến nay, gia đình cũng không ai biết được thông tin, địa chỉ ông Bình đang ở đâu. Do vậy ông đã làm đơn đề nghị Tòa án tuyên bố ông B mất tích theo quy định pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị B trình bày:

Ông Trần Ngọc B là em trai ruột của bà, từ nhỏ sống cùng bố mẹ bà tại xóm Đại Cát, xã Đồng Tiến, huyện Phổ Yên (nay là TDP Đại Cát, phường Đồng Tiến, thị xã Phổ Yên). Đến năm 1982 bà xây dựng gia đình sau đó về nhà chồng ở Đông Anh sinh sống còn ông Bình không xây dựng gia đình vì bị tâm thần ở thể nhẹ nên vẫn ở cùng với bố mẹ bà ở xóm Đại Cát, xã Đồng Tiến. Quá trình sinh sống ở địa phương, ông B thỉnh thoảng về sống cùng ông H một thời gian sau đó lại về Đồng Tiến sống. Khoảng năm 2014, bà không nhớ chính xác là thời gian nào ông Bình về ở hẳn với ông H ngoài Ba Hàng, để tiện cho việc đi lại chữa bệnh và ông Bình chỉ chữa bệnh tại Thái Nguyên. Do ông B không được minh mẫn nên ông H đã tự làm mọi thủ tục để đăng ký tạm trú cho ông B ở ngoài Ba Hàng còn khi ở với ông Hà có đi chữa bệnh hay không và chữa ở đâu thì bà không biết vì bà chưa bao giờ nghe nói ông B đi chữa bệnh ở thành phố Nha Trang. Gia đình bà không có họ hàng thân thích cũng như người quen tại Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Bà xác định việc có thông tin ông B đi chữa bệnh là do khi ông Bình đi khỏi nhà, ông H có đi dò hỏi thông tin thì được mọi người cung cấp và đoán có thể vào Nha Trang vì ở đó có cơ sở chữa bệnh tại phường Vĩnh Hải nhưng gia đình cũng không kiểm chứng có thật hay không. từ đó trở đi, gia đình bà không biết được tin tức gì về ông Bình, không biết được ông Bình ở đâu, làm gì. Ông B cũng chưa có vợ con và cũng không có tài sản gì ở địa phương. Đến nay ông H có yêu cầu Tòa án tuyên bố ông B mất tích, bà nhất trí không có ý kiến gì. Đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị Hồng N trình bày:

Bà là em ruột của ông Hà Ngọc B. Từ nhỏ ông B ở cùng với bố mẹ bà ở xóm Đại Cát, xã Đồng Tiến, huyện Phổ Yên (nay là TDP Đại Cát, phường Đồng

Tiến, thị xã Phổ Yên và từ bỏ ông B đã mắc bệnh tâm thần ở thể nhẹ thường xuyên phải điều trị tại Bệnh viện. Để thuận tiện cho việc khám, chữa bệnh nên thỉnh thoảng ông B có ra ở cùng với gia đình ông H ở ngoài Ba Hàng.

Về thời gian ông B về ở hẳn với ông H, bà chỉ nắm được vào khoảng năm 2014, không nhớ thời gian chính xác nhưng ông B về ở hẳn với ông H khi bố mẹ bà đều đã mất. Khoảng thời gian với ông H, ông B có đi chữa bệnh hay không và chữa ở đâu thì bà không biết vì không được nghe nói và gia đình bà cũng không có họ hàng thân thích gì ở Khánh Hòa. Bà xác định việc có thông tin ông B đi chữa bệnh là do khi ông B đi khỏi nhà, ông H có đi dò hỏi thông tin thì được mọi người cung cấp và đoán có thể vào Nha Trang vì ở đó có cơ sở chữa bệnh tại phường Vĩnh Hải nhưng gia đình cũng không kiểm chứng có thật hay không. Từ đó trở đi, gia đình bà không biết được tin tức gì về ông B, không biết được ông B ở đâu, làm gì. Đến nay ông H có yêu cầu Tòa án tuyên bố ông B mất tích, bà nhất trí không có ý kiến gì. Đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật

Tại phiên họp đại diện VKS phát biểu ý kiến: Qua nghiên cứu tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự, lời trình bày của đại diện theo ủy quyền của người có yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thì thấy rằng yêu cầu Tòa án tuyên bố mất tích của ông Trần Ngọc H đối với ông Trần Ngọc B là có căn cứ.

Đề nghị Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên căn cứ các điều 369, 370 Bộ luật tố tụng Dân sự, Điều 68 Bộ luật Dân sự chấp nhận đơn yêu cầu của ông Trần Ngọc H về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Trần Ngọc B mất tích.

Về lệ phí: Căn cứ Điều 37 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Người yêu cầu ông Trần Ngọc H phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên nhận định:

[1]. Về thẩm quyền của Tòa án: Đây là việc dân sự về yêu cầu Tòa án tuyên bố một người mất tích của Ông Trần Ngọc H đối với ông Trần Ngọc B, sinh năm 1968, nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: SN 203, tiểu khu 4, thị trấn Ba Hàng, huyện Phổ Yên, Thái Nguyên (nay là SN 611, TDP 4, phường Ba Hàng, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên). Căn cứ khoản 3 Điều 27, khoản 2 Điều 35, khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự xác định thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

[2]. Về tố tụng: Quá trình thụ lý và giải quyết việc dân sự, Tòa án đã tiến hành xác minh, thu thập chứng cứ và ra Thông báo tìm kiếm ông Trần Ngọc B trên đăng trên báo Công lý, Đài Tiếng nói Việt Nam, trên Công thông tin điện tử của Tòa án nhân dân tối cao. Kể từ khi đăng phát thông báo lần đầu tiên đến nay đã hết thời hạn 4 tháng, xét thấy đủ điều kiện Tòa án đã ra quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự theo quy định tại Điều 366 Bộ luật tố tụng dân sự. Do tại phiên họp vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, căn cứ Điều 366, khoản 3 Điều 367 Bộ luật tố tụng Dân sự Tòa án đã hoãn phiên họp. Tại phiên

hợp ngày hôm nay, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Ngọc S vắng mặt lần thứ 2, không có lý do. Căn cứ khoản 3 Điều 367, Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt ông S.

[3] Xét yêu cầu của đương sự thì thấy:

Ông Trần Ngọc B, sinh ngày 27/10/1968, bị bệnh tâm thần từ nhỏ (ở thể nhẹ, còn khả năng nhận thức hành vi). Gia đình ông B có 08 anh chị em, 03 người đã chết, hiện còn 05 người: ông Trần Ngọc Sơn (SN 1955, trú tại: TDP 1, phường Ba Hàng, Phổ Yên, Thái Nguyên), ông Trần Ngọc H (SN 1957, trú tại: TDP 1, phường Ba Hàng, Phổ Yên, Thái Nguyên), bà Trần Thị B (SN 1959, trú tại: tổ 37, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, Hà Nội), bà Trần Thị Hồng N (SN 1973, trú tại TDP Ấp Bắc, phường Đồng Tiến, Phổ Yên, Thái Nguyên) và ông Trần Ngọc B. Từ nhỏ, ông B sống cùng bố mẹ đẻ là ông Trần Long Đ và bà Nguyễn Thị M tại xóm Đại Cát, xã Đồng Tiến (nay là TDP Đại Cát, phường Đồng Tiến), Phổ Yên, Thái Nguyên. Các anh em vẫn ở gần và quan tâm đến nhau, ông H có đón ông B về sống cùng một thời gian. Đến tháng 10 năm 2014 ông Bình ra sống hẳn tại gia đình nhà ông H tại SN 611, tổ dân phố Ba Hàng, Phổ Yên. Do ông B không minh mẫn nên ông H tự đi làm các thủ tục đăng ký tạm trú cho ông B, đã được cấp sổ tạm trú số 560116705 có xác nhận của Công an phường Ba Hàng. Sau khi làm xong thủ tục tạm trú, khoảng tháng 11 năm 2014, ông B có nói với ông là đi chữa bệnh tâm thần tại thành phố Nha Trang nhưng không nói địa chỉ cụ thể, đến nay chưa thấy trở về và cũng không có bất kỳ tin tức gì của ông B. Ông H có tìm hiểu thông tin và được biết ở phường Vĩnh Hải, TP Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa có cơ sở khám chữa bệnh tâm thần, gia đình cũng đã cung cấp thông tin của ông B gửi Công an phường Vĩnh Hải để xác minh nhưng kết quả xác minh của UBND phường Vĩnh Hải cho thấy: từ 08/11/2014 đến nay trong sổ đăng ký tạm trú không có thông tin nào về người có tên Trần Ngọc B, sinh ngày 27/10/1968, CMND số: 090569613 do Công an tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 10/4/1987.

Tòa án đã tiến hành xác minh với ông Nguyễn Doanh N, là người trực tiếp tiếp nhận và làm thủ tục đăng ký tạm trú cho ông B. Ông N xác định đã thực hiện việc đăng ký tạm trú cho ông B theo đúng quy trình nhưng do thời gian đã lâu, ông không nhớ rõ bản thân ông B có đến trình diện và làm thủ tục hay do ông H cầm chứng minh thư của ông B tự đi làm. Lời khai của ông N hoàn toàn phù hợp với lời khai của các chị em ông B về việc do ông B có khuyết tật, hạn chế về nhận thức, không hay giao tiếp nên khi về ở với ông H, ông H là người đi làm thủ tục tạm trú cho ông B ở TT Ba Hàng. Sau khi làm xong thủ tục tạm trú, khoảng tháng 11 năm 2014, ông B có nói là đi chữa bệnh tâm thần tại thành phố Nha Trang nhưng không nói địa chỉ cụ thể. Từ đó cho đến nay chưa thấy ông B trở về và cũng không có bất kỳ tin tức gì của ông B. Gia đình ông H qua tìm hiểu được biết ở phường Vĩnh Hải, TP Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa có cơ sở khám chữa bệnh tâm thần và đã cung cấp thông tin của ông B gửi Công an phường Vĩnh Hải để xác minh thông tin trên. Tại công văn số 171/UBND ngày 09 tháng 3 năm 2017 về việc trả lời thông tin tìm người nhà đã xác định: từ 08/11/2014 đến nay trong sổ đăng ký tạm trú không có thông tin

nào về người có tên Trần Ngọc B, sinh ngày 27/10/1968, CMND số: 090569613 do Công an tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 10/4/1987.

Cũng theo lời trình bày của người yêu cầu Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên ra Quyết định ủy thác thu thập chứng cứ số 01/2017/QĐ-UTTA ủy thác cho TAND thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xác minh trên địa bàn phường Vĩnh Hải, TP Nha Trang có những cơ sở khám chữa bệnh nào? Việc quản lý về người từ nơi khác đến khám chữa bệnh tại cơ sở khám chữa bệnh tâm thần do cơ quan nào quản lý? Tiến hành xác minh tại cơ sở khám chữa bệnh hoặc nơi quản lý người đến khám chữa bệnh tâm thần để xác định thời điểm từ tháng 11/2014 đến nay có người nào đến khám chữa bệnh tâm thần tên là Trần Ngọc B (SN 1968, nơi đăng ký tạm trú: Số nhà 611, tổ dân phố 4, phường Ba Hàng, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên) hay không?

Kết quả xác minh của TAND TP Nha Trang: Trên địa bàn phường Vĩnh Hải, TP Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa không có cơ sở khám chữa bệnh tâm thần nào.

Từ những căn cứ trên xác định nơi cư trú cuối cùng của ông Trần Ngọc B là tổ dân phố 4, phường Ba Hàng, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Về thời gian vắng mặt của ông Trần Ngọc B tại địa phương: Tại đơn xin xác nhận việc em ruột là Trần Ngọc B xin tạm vắng quá hạn mà chưa về tạm trú lại, Công an Phường Ba Hàng có xác nhận: Ông Trần Ngọc B sinh năm 1968, đăng ký tạm trú tại TDP 4, Phường Ba Hàng, Phổ Yên, Thái Nguyên. Có chuyển đi từ tháng 11/2014 và đến nay chưa gia hạn tạm trú. Điều này là phù hợp với lời khai của ông Bình, của ông S, bà B, bà N đều xác định ông B bỏ đi biệt tích sau một tháng khi chuyển về ở hẳn với ông H tại TDP 4, phường Ba Hàng. Do vậy xác định thời gian ông B biệt tích khỏi địa phương là tháng 11/2014.

Quá trình giải quyết ông Trần Ngọc H có đơn đề nghị được nhắn tin tìm kiếm anh Trần Ngọc B trên các phương tiện thông tin đại chúng

Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên đã ra quyết định số 02/QĐ-TA ngày 15/5/2017, về việc thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với anh Trần Ngọc Bình, và có Công văn số 1528 ngày 15/5/2017 về việc thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích gửi Đài Tiếng nói Việt Nam, Báo Công lý, Trung tâm thông tin tỉnh Thái Nguyên đề nghị đăng Thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với ông Trần Ngọc B trong 03 số liên tiếp. Đài Tiếng nói Việt Nam (VOV) đã phát hồi 11 giờ 50 phút các ngày 22, 23, 24 tháng 5 năm 2017 và đăng trên báo Công lý vào các số 40, 41, 42 ngày 24, 26, 31 tháng 5 năm 2017, chuyển đăng trực tiếp trên Cổng thông tin điện tử của TAND tối cao. Riêng đối với việc đăng tải trên Cổng thông tin điện tử UBND tỉnh Thái Nguyên chưa thực hiện được do UBND tỉnh Thái Nguyên chưa triển khai.

Việc đăng tin nêu trên đã thực hiện theo đúng quy định tại Điều 384, 385 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Đến nay thời hạn công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng đã hết (04 tháng), mà vẫn không có tin tức gì xác thực việc anh Trần Ngọc B còn sống hay đã chết.

Xét thấy, Ông Trần Ngọc B đã đi khỏi địa phương từ tháng 11/2014 đến nay là đã hơn ba năm. Theo quy định tại khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự 2015 thì: *“Khi một người biệt tích 02 năm liền trở lên, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc người đó còn sống hay đã chết thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan, Tòa án có thể tuyên bố người đó mất tích. Thời hạn 02 năm được tính từ ngày biết được tin tức cuối cùng về người đó”*. Đối chiếu với quy định của pháp luật. Để đảm bảo quyền lợi của đương sự, cần chấp nhận yêu cầu của ông Trần Ngọc H về việc yêu cầu tuyên bố ông Trần Ngọc B mất tích.

Đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp là có căn cứ, nên được chấp nhận.

[4]. Về chi phí nhả tin: Ông H đã nộp đủ thể hiện trên biên lai thu hóa đơn giá trị gia tăng. Tổng số tiền 2.850.000 đồng.

[5]. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Trần Ngọc H chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: - Điều 21, khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 367, Điều, 370, Điều 371, Điều 372, Điều 389 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Điều 68 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. *Chấp nhận đơn yêu cầu của ông Trần Ngọc H:* Tuyên bố ông Trần Ngọc B sinh năm 1968. Nơi cư trú cuối cùng: SN 203, tiểu khu 4, thị trấn Ba Hàng, huyện Phổ Yên, Thái Nguyên (nay là SN 611, TDP 4, phường Ba Hàng, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên) mất tích.

2. *Về chi phí nhả tin:* Tổng số tiền 2.850.000 đồng, ông Trần Ngọc H đã nộp đủ.

3. *Lệ phí giải quyết việc dân sự:* Ông Trần Ngọc H phải chịu lệ phí 300.000đ được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã Phổ Yên, biên lai thu số 0009503 ngày 21/4/2017.

4. *Quyền kháng cáo, kháng nghị:* Người yêu cầu (ông H), người có quyền lợi liên quan bà B, bà N có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định này trong hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. VKSND thị xã Phổ Yên có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định, VKS nhân dân cấp trên là 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Ông S có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn mười ngày, kể từ ngày nhận được Quyết

định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết.

Nơi nhận :

- Các đương sự;
- VKSND thị xã Phổ Yên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- UBND phường Ba Hàng;
- UBND phường Đồng Tiến;
- Công thông tin điện tử Tòa án;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hà

